**Thủ tục Báo cáo giải trình nhu cầu, thay đổi nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài (Mã số TTHC: 1.000105)**

|  |  |
| --- | --- |
| **Trình tự thực hiện:** | - Bước 1: Doanh nghiệp có nhu cầu sử dụng người nước ngoài đối với từng vị trí công việc mà người lao động Việt Nam chưa đáp ứng được, nộp văn bản giải trình thay đổi nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài đến Bộ phận tiếp nhận của Ban quản lý các Khu công nghiệp Bắc Ninh.  - Bước 2: Trong thời hạn 0,5 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ, hồ sơ được chuyển từ Trung tâm Hành chính công tỉnh lên phòng Quản lý lao động để giải quyết.  - Bước 3: Sau khi nhận được hồ sơ, lãnh đạo phòng ký chuyển giao công việc cho chuyên viên phụ trách theo Khu công nghiệp.  - Bước 4: Trong thời hạn 0,75 ngày kể từ khi nhận được hồ sơ chuyên viên nghiên cứu hồ sơ và cho ý kiến:  + Nếu hồ sơ hợp lệ, tổng hợp tờ trình lãnh đạo phòng phê duyệt. Tờ trình nhu cầu chung cho doanh nghiệp trong Khu công nghiệp.  + Nếu hồ sơ không hợp lệ ghi rõ nội dung, ý kiến không hợp lệ vào tờ quy trình chuyển lãnh đạo phòng xem xét.  - Bước 5: Trong thời hạn 0,75 ngày lãnh đạo phòng ký duyệt nếu hồ sơ hợp lệ, hoặc có ý kiến vào hồ sơ nếu hồ sơ không hợp lệ.  - Bước 6: Trong thời hạn 0,5 ngày lãnh đạo Ban ký duyệt nếu hồ sơ hợp lệ, hoặc có ý kiến vào hồ sơ nếu hồ sơ không hợp lệ.  - Bước 7: Trong thời hạn 0,5 ngày văn thư đóng dấu chuyển Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm HCC tỉnh. |
| **Cách thức thực hiện:** | - Nộp trực tiếp hoặc thông qua hệ thống bưu chính đến Bộ phận tiếp nhận của Ban quản lý các Khu công nghiệp Bắc Ninh tại Trung tâm Hành chính công tỉnh *(Địa chỉ: số 11A, Lý Thái Tổ, Suối Hoa, Bắc Ninh)*  - Hoặc ***nộp trực tuyến mức độ 4*** trên Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư tại địa chỉ: *dvc.bacninh.gov.vn*  - Trả kết quả tại Bộ phận trả kết quả của Trung tâm Hành chính công tỉnh. |
| **Thành phần hồ sơ:** | ***Hồ sơ chấp thuận nhu cầu sử dụng người nước ngoài gồm:***  **Đăng ký nhu cầu lần đầu:** Mẫu số 01 báo cáo giải trình nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài, (có mẫu kèm theo)  **Đăng ký nhu cầu bổ sung:** Mẫu số 02 giải trình thay đổi nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài, (có mẫu kèm theo) |
| **Số lượng hồ sơ:** | 01 bộ. |
| **Thời hạn giải quyết:** | 03 ngày làm việc kể từ ngày BQL nhận được bộ hồ sơ hợp lệ |
| **Cơ quan có thẩm quyền quyết định:** | Ban Quản lý các Khu công nghiệp Bắc Ninh. |
| **Cơ quan thực hiện TTHC:** | Ban Quản lý các Khu công nghiệp Bắc Ninh. |
| **Đối tượng thực hiện TTHC:** | Người nước ngoài làm việc trong các doanh nghiệp trong khu công nghiệp |
| **Kết quả thực hiện TTHC:** | Văn bản chấp thuận nhu cầu |
| **Lệ phí:** | không. |
| **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** | Mẫu 01, mẫu 02 của Nghị định số 152/2020/NĐ-CP ngày 30/12/2020 của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam và tuyển dụng, quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam. |
| **Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:** | Đáp ứng nội dung Nghị định số 152/2020/NĐ-CP ngày 30/12/2020 của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam và tuyển dụng, quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam. |
| **Căn cứ pháp lý của TTHC:** | - Nghị định số 152/2020/NĐ-CP ngày 30/12/2020 của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam và tuyển dụng, quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam.  - Thông tư 23/2017/TT-BLĐTBXH ngày 15 tháng 8 năm 2017 v/v Hướng dẫn thực hiện cấp Giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam qua mạng điện tử.  - Quyết định số 60/2008/QĐ-UBND ngày 09/5/2008 của UBND tỉnh Bắc Ninh v/v quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và biên chế của Ban quản lý các Khu công nghiệp Bắc Ninh. |

**Mẫu số 01/PLI**

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN DOANH NGHIỆP**  **/TỔ CHỨC --------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc --------------------** |
| Số: …………  V/v giải trình nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài | *..………, ngày …. tháng …. năm …….* |

Kính gửi: ……………..(1)……………..

Thông tin về doanh nghiệp/tổ chức: tên doanh nghiệp/tổ chức, loại hình doanh nghiệp/tổ chức, tổng số lao động đang làm việc tại doanh nghiệp, tổ chức, trong đó số lao động nước ngoài đang làm việc, địa chỉ, điện thoại, fax, email, website, thời hạn của giấy phép kinh doanh/hoạt động, lĩnh vực kinh doanh/hoạt động, người nộp hồ sơ của doanh nghiệp/tổ chức để liên hệ khi cần thiết (số điện thoại, email).

Báo cáo giải trình nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài như sau:

1. Vị trí công việc 1: (Lựa chọn 1 trong 4 vị trí công việc: nhà quản lý/giám đốc điều hành/chuyên gia/lao động kỹ thuật).

- Chức danh công việc: (do doanh nghiệp/tổ chức tự kê khai, ví dụ: kế toán, giám sát công trình v.v...)

- Số lượng (người):

- Thời hạn làm việc từ (ngày/tháng/năm) đến (ngày/tháng/năm):

- Địa điểm làm việc (dự kiến):

- Hình thức làm việc (nêu rõ thuộc hình thức làm việc):

- Lý do sử dụng người lao động nước ngoài (tình hình sử dụng người lao động nước ngoài hiện nay (nếu có), mô tả vị trí công việc, chức danh công việc và yêu cầu về trình độ và kinh nghiệm để thực hiện công việc đó, lý do không tuyển người Việt Nam vào vị trí dự kiến sử dụng người lao động nước ngoài...):

2. Vị trí công việc 2: (nếu có) (liệt kê giống mục 1 nêu trên)

3. Vị trí công việc... (nếu có) (liệt kê giống mục 1 nêu trên)

Đề nghị .... (2) xem xét, thẩm định và chấp thuận.

Xin trân trọng cảm ơn./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Như trên; - Lưu: ……….. | **ĐẠI DIỆN DOANH NGHIỆP/TỔ CHỨC** *(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu)* |

***Ghi chú:*** (1), (2) Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (Cục Việc làm)/Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố....

**Mẫu số 02/PLI**

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN DOANH NGHIỆP/**  **TỔ CHỨC ------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc --------------------** |
| Số: …………  V/v giải trình thay đổi nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài | *..………, ngày …. tháng …. năm …….* |

Kính gửi: ……………....(1)………………..

Căn cứ văn bản số…. (ngày/tháng/năm) của…… (2) về việc thông báo chấp thuận vị trí công việc sử dụng người lao động nước ngoài và nhu cầu thực tế của (tên doanh nghiệp/tổ chức).

Thông tin về doanh nghiệp/tổ chức: tên doanh nghiệp/tổ chức, loại hình doanh nghiệp/tổ chức, tổng số lao động dang làm việc tại doanh nghiệp, tổ chức, trong đó số lao động nước ngoài đang làm việc, địa chỉ, điện thoại, fax, email, website, thời hạn của giấy phép kinh doanh/hoạt động, lĩnh vực kinh doanh/hoạt động, người nộp hồ sơ của doanh nghiệp/tổ chức để liên hệ khi cần thiết (số điện thoại, email).

Báo cáo giải trình thay đổi nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài như sau:

1. Vị trí công việc (nhà quản lý/giám đốc điều hành/chuyên gia/lao động kỹ thuật), số lượng (người), chức danh công việc, thời hạn làm việc từ (ngày/tháng/năm) đến (ngày/tháng/năm), hình thức làm việc, địa điểm làm việc đã được chấp thuận: ……………………………………..

2. Vị trí công việc (nhà quản lý/giám đốc điều hành/chuyên gia/lao động kỹ thuật), số lượng (người), chức danh công việc, thời hạn làm việc từ (ngày/tháng/năm) đến (ngày/tháng/năm) hình thức làm việc, địa điểm làm việc đã sử dụng (nếu có); lý do vị trí công việc đã được chấp thuận nhưng không sử dụng (nếu có) …………………………………………………………………

3. Vị trí công việc (nhà quản lý/giám đốc điều hành/chuyên gia/lao động kỹ thuật), số lượng (người), chức danh công việc, thời hạn làm việc từ (ngày/tháng/năm) đến (ngày/tháng/năm), hình thức làm việc, địa điểm làm việc, lý do sử dụng người lao động nước ngoài (có nhu cầu thay đổi, nêu rõ tình hình, sử dụng người lao động nước ngoài hiện nay (nếu có), mô tả vị trí công việc và yêu cầu về trình độ và kinh nghiệm của người nước ngoài, lý do không tuyển được người Việt Nam vào vị trí dự kiến sử dụng người lao động nước ngoài...).

Đề nghị .... (3) xem xét, thẩm định và chấp thuận.

Xin trân trọng cảm ơn!

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Như trên; - Lưu: ……….. | **ĐẠI DIỆN DOANH NGHIỆP/TỔ CHỨC** *(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu)* |

***Ghi chú:*** (1), (2), (3) Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (Cục Việc làm)/Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố…